

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HSPT
Ngày: 12/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **VÕ ĐÌNH PHƯƠNG**

2/ Ông **TRẦN HỮU VIÊN**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **PHÙNG TẤN ĐẠT** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **VÕ KHÔI TUÂN** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 243/2021/HSST ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

PHẠM VĂN T - Sinh năm: 1978 tại K

Nơi cư trú: Tổ 13 PM, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phạm C (đã mất) và bà Nguyễn Thị C1 - Sinh năm: 1947;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22 tháng 4 năm 2021, Phạm Văn T nhặt được 1 chìa khóa xe máy trước cổng dãy phòng trọ tại địa chỉ 62 đường N, phường V, thành phố Nha Trang. T nhìn trong sân phòng trọ thì thấy một xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79K1-016.00 của anh Võ Đình T1 đang dựng trong sân dãy nhà trọ, nên nảy sinh ý định dùng chìa khóa nhặt được để trộm cắp chiếc xe trên. T gọi điện thoại rủ Huỳnh Văn B đến lấy trộm xe thì B đồng ý. Lúc này, B đang ngồi với Lê Thanh T2 nên rủ T2 cùng đi trộm xe thì T2 đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe máy chở T2 chạy đến khu vực lầu Bảy, phường V, thành phố

N để gặp T. Tại đây, T đưa chìa khóa cho T2 rồi dẫn B và T2 quay lại dãy phòng trọ.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T, B và T2 đến dãy phòng trọ tại địa chỉ 62 đường N, phường V, thành phố N. Quan sát thấy xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79K1-016.00 đang dựng trong sân không có ai trông giữ nên T mở cửa cổng của khu phòng trọ, chỉ xe máy trên cho B và T2 thấy để trộm cắp tài sản. T2 cầm chìa khóa cắm vào ổ khóa xe máy để B mở khóa và lấy trộm xe máy trên, đưa ra cổng nổ máy rồi cùng T2 điều khiển xe máy bỏ đi, còn T dắt xe máy hiệu Suzuki gắn biển kiểm soát 79N1-030.26 của mình vào trong dãy phòng trọ, đóng cửa cổng khu nhà trọ rồi đi về phòng của mình.

Sau đó, T2 và B chạy xe về phòng trọ của Bảo ở khu vực Suối khoáng nóng H, xã V, thành phố N cất giấu và thay bằng biển kiểm soát 79D1-199.76, còn biển số 79K1-016.00 thì B đã vứt bỏ ngoài đường.

Đến chiều ngày 23/4/2021, B và T2 mang xe máy Yamaha Exciter đã thay bằng biển kiểm soát 79D1-199.76 đến nhà Nguyễn Hoàng T3 tại địa chỉ 15/4 đường H, phường P, thành phố Nha Trang để hỏi bán xe với giá 6.000.000 đồng, B nói cho T3 biết xe máy trên lấy trộm được ở khu vực S, phường V, thành phố Nha Trang. T3 nghe vậy, biết là xe do trộm cắp mà có nên trả giá 5.500.000 đồng, B đồng ý bán nên T3 đưa trước 5.000.000 đồng và còn nợ 500.000 đồng. Sau khi bán được xe cho T3, B chia cho T2 2.500.000 đồng, số tiền còn lại B tiêu dùng cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất trộm tài sản, anh Võ Đình T1 đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Qua truy xét và đấu tranh, Phạm Văn T, Huỳnh Văn B, Lê Thanh T2 và Nguyễn Hoàng T3 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 173/KL-HĐĐGTS ngày 06/05/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79K1-016.00 có giá trị 9.600.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 243/2021/HSST ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Phạm Văn T 1 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Văn B, Lê Thanh T2, Nguyễn Hoàng T3, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/12/2021, bị cáo Phạm Văn T có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn T không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T đề ngày 24/12/2021 được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào cùng ngày. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Có căn cứ để xác định, vào ngày 22/4/2021, T đã có hành vi rủ rê Huỳnh Văn B trộm cắp tài sản và mở cửa cổng khu nhà trọ tại số 62 N, V, Nha Trang, tạo điều kiện cho Huỳnh Văn B và Lê Thanh T2 dắt trộm xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 79K1-016.00 có giá trị 9.600.000 đồng của anh Võ Đình T. Do đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có phần quá nghiêm khắc, đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo;

Xử phạt bị cáo **PHẠM VĂN T 1 (một) năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Phạm Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Nha Trang
- VKSND TP Nha Trang
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- TAND TP Nha Trang
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH